| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NAM TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 60/2018/QĐST-HNGĐ | *Nam Từ Liêm, ngày 30 tháng 3 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

**- Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1985.**

**- Chị Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh năm 1987.**

Cùng địa chỉ: Số 1, ngõ 48, tổ dân phố số 2, Ngọc T, phường Đ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 55 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 3 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**- Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1985.**

**- Chị Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh năm 1987.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về con chung*: Anh Nguyễn Hồng Q và chị Nguyễn Thị Quỳnh T không có con chung.

*Về tài sản chung, công nợ chung:* Anh Q và chị T không có tài sản chung và không có khoản nợ chung nào.

*Về lệ phí*: Anh Nguyễn Hồng Q và chị Nguyễn Thị Quỳnh T phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm v à được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Q, chị T đã nộp theo biên lai số 0007641 ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh Q, chị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**
- Đương sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã H, TP B, tỉnh Đ);
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Bạch Phượng**